VIỆN KSND TỐI CAO
VIỆN KSND TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1537 /BC-VKS

Bắc Giang, ngày 04 tháng 7 năm 2022

VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐBQH VÀ HĐND TỈNH BẮC GIANG
ĐẾN Số: 3911
Ngày: 04/7/2022
Chuyển: TL kỳ họp thứ 7

BÁO CÁO
Kết quả công tác 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022
(Tại kỳ họp thứ 7, HĐND tỉnh khoá XIX)

Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014; Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019); Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội khóa XIV về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác của VKSND, của TAND và công tác thi hành án; Chương trình kỳ họp thứ 7, HĐND tỉnh khóa XIX, VKSND tỉnh Bắc Giang báo cáo tình hình, kết quả công tác 6 tháng đầu năm[1] và nhiệm vụ công tác trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022 như sau:

I. TÌNH HÌNH TỘI PHẠM, TRANH CHẤP DÂN SỰ, KHIẾU KIỆN HÀNH CHÍNH

1. Tình hình tội phạm

Sáu tháng đầu năm 2022, tình hình kinh tế, xã hội của tỉnh mặc dù còn nhiều khó khăn, thách thức nhưng tiếp tục có những chuyển biến tích cực; quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm; công tác cải cách tư pháp, đấu tranh phòng, chống tội phạm được tăng cường.

Tình hình tội phạm cơ bản được kiềm chế, Viện kiểm sát hai cấp đã thực hành quyền công tố, kiểm sát khởi tố mới 767 vụ án hình sự các loại với 1.343 bị can[2] *(giảm 79 vụ, 60 bị can so với cùng kỳ năm 2021)*. Các nhóm tội phạm xảy ra nhiều và chiếm tỷ lệ cao gồm: tội phạm xâm phạm sở hữu chiếm 43% *(giảm 9,1%);* tội phạm xâm phạm trật tự an toàn xã hội chiếm 34,3% *(giảm 20%)*, tội phạm về ma tuý chiếm 18,6% *(giảm 6%)*... . Diễn biến cụ thể của các loại tội phạm như sau:

- **Tội phạm xâm phạm sở hữu, trật tự quản lý kinh tế và môi trường:** đã khởi tố 352 vụ/451 bị can[3] *(giảm 43 vụ, 20 bị can)*, chủ yếu là các tội: trộm cắp tài sản khởi tố 217 vụ/283 bị can *(giảm 10 vụ, 8 bị can);* lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản khởi tố 21 vụ/24 bị can *(giảm 8 vụ, 7 bị can)*; tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản khởi tố 49 vụ/57 bị can *(tăng 20 vụ, 26 bị can)*[4], trong đó

---

[1] Thời điểm tính từ ngày 01/12/2021 đến ngày 31/5/2022.

[2] Trong tổng số 1343 bị can mới khởi tố: *có 54 bị can dưới 18 tuổi* (chiếm 4%); *482 bị can từ 18 tuổi đến 30 tuổi* (chiếm 36%); *793 bị can trên 30 tuổi đến 70 tuổi* (chiếm 59%); *14 bị can trên 70 tuổi* (chiếm 1%); *122 bị can là nữ* (chiếm 9,1%); *13 bị can là đảng viên* (chiếm 1%) và *159 bị can là người dân tộc thiểu số* (chiếm 11,8%).

[3] Trong đó: Tội phạm xâm phạm sở hữu khởi tố 329 vụ/414 bị can *(giảm 33 vụ, 10 bị can)*; tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế và môi trường khởi tố 23 vụ/37 bị can *(giảm 10 vụ, 10 bị can).*

[4] Điển hình: Vụ Nguyễn Thị Minh Hậu là viên chức Bảo hiểm xã hội tỉnh Bắc Giang trong thời gian từ tháng 4/2022 đến tháng 5/2022 đã lừa đảo chiếm đoạt tài sản dưới hình thức nhận tiền của nhiều người để mua đất của dự án sau đó chiếm đoạt với tổng số tiền trên 12 tỷ đồng.

tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên không gian mạng vẫn diễn biến phức tạp, phương thức, thủ đoạn tinh vi: ngoài các thủ đoạn như giả danh nhà mạng nhắn tin, gọi điện thông báo trúng thưởng, nhận quà tặng, giả danh cán bộ các cơ quan, tổ chức (Ngân hàng, Công an, Viện kiểm sát, Toà án,..), thời gian gần đây xuất hiện phương thức, thủ đoạn mới: đối tượng sử dụng các thông tin, hình ảnh cá nhân của cán bộ lãnh đạo các cơ quan Đảng, Nhà nước để lập tài khoản Zalo, Facebook mạo danh sau đó kết bạn, nhắn tin vay mượn tiền của bạn bè, người thân, đồng nghiệp rồi chiếm đoạt[5]. Phát hiện, khởi tố 01 vụ vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng[6].

- **Tội phạm về trật tự, an toàn xã hội:** đã khởi tố 263 vụ/670 bị can *(giảm 28 vụ, 47 bị can);* một số loại tội xảy ra nhiều như: vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ khởi tố 57 vụ/57 bị can *(giảm 5 vụ, 3 bị can),* xảy ra một số vụ gây hậu quả rất nghiêm trọng[7]; cố ý gây thương tích khởi tố 73 vụ/112 bị can *(giảm 11 vụ, 22 bị can)*; tội phạm giết người khởi tố 5 vụ/8 bị can *(giảm 6 vụ, 9 bị can)*, xảy ra một số vụ giết người có tính chất côn đồ, hung hãn[8]. Phát hiện, khởi tố 01 vụ mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng[9], 01 sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản[10] và 01 vụ lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân[11].

- **Tội phạm về ma túy:** đã khởi tố 143 vụ/207 bị can *(giảm 9 vụ, tăng 15 bị can)*; chủ yếu về các tội tàng trữ, mua bán trái phép chất ma tuý, xảy ra một số vụ vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy với số lượng lớn[12]. Tình trạng lợi dụng các quán karaoke, nhà nghỉ, khách sạn... để tụ tập đông người sử dụng trái phép chất ma túy vẫn diễn biến phức tạp. Cơ quan chức năng đã phát hiện,

---

[5] Như: vụ việc ông Hà Văn Hạnh- Trưởng phòng thuộc Sở Công thương tỉnh Bắc Giang bị một đối tượng sử dụng tài khoản Zalo mạo danh Giám đốc Sở Công Thương tỉnh Bắc Giang nhắn tin cho ông Hạnh hỏi vay tiền, sau đó chiếm đoạt 500 triệu đồng.

[6] Vụ Nguyễn Huy Thao nguyên Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Việt Yên cùng đồng phạm, bằng thủ đoạn thông đồng, lập chứng từ mua bán hàng hóa lòng vòng để nâng giá thiết bị giáo dục cao, gây thiệt hại ngân sách Nhà nước khoảng 2,6 tỷ đồng.

[7] Như: vụ Nguyễn Đức Thịnh- cán bộ Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang do uống rượu, bia không làm chủ tốc độ đã điều khiển xe ô tô gây tai nạn làm chết 3 người.

[8] Vụ Vũ Văn Lực trú tại xã Minh Đức, huyện Việt Yên do mâu thuẫn trong lúc tham gia giao thông đã dùng dao đâm chết anh Thân Văn Tùng trú tại xã Minh Đức xảy ra ngày 03/02/2022; vụ Hoàng Văn Tăng trú tại thôn Trại Mới, xã Đồng Hưu, huyện Yên Thế do mâu thuẫn về tranh chấp đất đai đã dùng dao chém chết bà Lê Thị Lộc (là hàng xóm của Tăng) xảy ra ngày 19/3/2022.

[9] Vụ Nguyễn Hồng Minh trú tại thị trấn Bố Hạ, huyện Yên Thế trong thời gian từ tháng 7/2021 đến tháng 4/2022, thông qua mạng xã hội đã liên hệ với 10 người có hộ khẩu tại huyện Yên Thế mở 46 tài khoản tại các Ngân hàng khác nhau rồi bán lại cho Minh. Sau đó, Minh bán lại cho 01 đối tượng quen biết trên mạng xã hội với giá 500.000đ/1 tài khoản.

[10] Vụ Hoàng Văn Bình ở phường Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh cùng đồng phạm thông qua việc mua bán tiền ảo trên mạng máy tính đã chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn Quang trú tại xã Chu Điện, huyện Lục Nam tổng số tiền 1.062.024.000 đồng.

[11] Vụ Đoàn Từ Tấn trú tại phường Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, Tp Hà Nội (nguyên phóng viên Tạp chí Môi trường và Sức khoẻ) lợi dụng các quyền tự do dân chủ, sử dụng nhiều số điện thoại khác nhau nhắn tin đến số điện thoại của các đồng chí Lãnh đạo tỉnh Bắc Giang và lãnh đạo một số cơ quan Nhà nước nói xấu, bôi nhọ danh dự cá nhân ông Nguyễn Văn Duân và ông Phan Thanh Hải.

[12] Như: Vụ Vừ A Hù và Giàng A Mua, đều trú tại huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên mua bán trái phép 4.929,99 gam ma tuý Methamphetamine, 2.105,36 gam ma tuý Heroine.

khởi tố 16 vụ/48 bị can về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý *(tăng 10 vụ, 38 bị can)* [13].

- **Tội phạm về tham nhũng, chức vụ:** đã khởi tố 9 vụ/14 bị can *(tăng 3 vụ, giảm 7 bị can)*, chủ yếu là các tội: tham ô tài sản khởi tố 4 vụ/5 bị can, lạm quyền trong khi thi hành công vụ khởi tố 2 vụ/2 bị can,... xảy ra chủ yếu trong các lĩnh vực tài chính, quản lý Nhà nước về đất đai[14].

- **Tội phạm xâm phạm hoạt động tư pháp:** khởi tố mới 01 bị can về tội Trốn khỏi nơi giam *(giảm 1 vụ, 2 bị can).*

Tình hình tội phạm phát hiện khởi tố giảm do các cấp ủy, chính quyền địa phương và các cơ quan tư pháp đã triển khai thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp phòng ngừa vi phạm, đấu tranh trấn áp các loại tội phạm nên đã kiềm chế được tội phạm phát sinh,.. Tuy nhiên, một số tội phạm cụ thể tăng, nguyên nhân chủ yếu là do công tác quản lý nhà nước về kinh tế- xã hội ở một số lĩnh vực còn thiếu sót, sơ hở nhưng chưa được khắc phục kịp thời; hệ thống pháp luật chưa hoàn thiện, thiếu đồng bộ; ý thức chấp hành pháp luật và đấu tranh phòng chống tội phạm của một bộ phận cán bộ và người dân còn chưa cao; công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và công tác hoà giải cơ sở tuy đã được quan tâm nhưng hiệu quả có mặt còn hạn chế.

2. Tình hình tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính

Tình hình tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính tính chất ngày càng phức tạp hơn. Viện kiểm sát hai cấp đã kiểm sát thụ lý mới theo thủ tục sơ thẩm 3.083 vụ, việc dân sự, KDTM, lao động sơ thẩm *(tăng 391 vụ, việc)* và 30 vụ án hành chính sơ thẩm *(giảm 10 vụ),* chủ yếu là tranh chấp liên quan đến quyền sử dụng đất, hợp đồng vay tài sản, các quan hệ HNGĐ và liên quan đến các quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai[15].

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THỰC HÀNH QUYỀN CÔNG TỐ, KIỂM SÁT HOẠT ĐỘNG TƯ PHÁP

1. Công tác thực hành quyền công tố (THQCT) và kiểm sát hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự

1.1. Thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố

Viện kiểm sát đã thực hành quyền công tố, kiểm sát thụ lý 1.608 tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố (*tăng 34 tin).* CQĐT đã giải quyết 1.258 tin, *tỷ lệ giải quyết đạt 78,2%.* Ban hành 1.411 văn bản yêu cầu xác minh, giải quyết tin báo *(đạt tỷ lệ 100%);* tiến hành 11 cuộc trực tiếp kiểm sát tại CQĐT hai cấp. Qua

---

[13] Như: Vụ Chu Thành Đô- SN 2000 ở xã Lan Mẫu, huyện Lục Nam tổ chức cho 14 đối tượng nam, nữ thanh niên sử dụng trái phép chất ma tuý tại quán Karaoke Hoàng Hải thuộc xã Phương Sơn, huyện Lục Nam xảy ra ngày 09/4/2022.

[14] Vụ Ngô Khắc Tình- nguyên Chủ tịch UBND xã Xuân Cẩm, huyện Hiệp Hoà đã có hành vi chỉ đạo thu và sử dụng trái phép số tiền 2.866.220.000 đồng (đây là số tiền Ban quản lý thôn Cẩm Hoàng đã thu được từ việc bán đất trái thẩm quyền).

[15] Như: 71 vụ án khiếu kiện Chủ tịch UBND huyện Việt Yên, Chủ tịch tỉnh Bắc Giang về việc thu hồi đất xây dựng khu công nghiệp Vân Trung và 38 vụ án khiếu kiện UBND huyện Việt Yên về việc thu hồi đất xây dựng khu công nghiệp Quang Châu...

kiểm sát đã yêu cầu: CQĐT hủy bỏ 01 quyết định không khởi tố vụ án; yêu cầu phục hồi giải quyết 06 tin báo tạm đình chỉ; ra Quyết định không khởi tố 01 tin báo. Ban hành 16 kiến nghị khắc phục vi phạm[16], 12 kiến nghị phòng ngừa với các cơ quan hữu quan[17].

1.2. Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra vụ án hình sự

Đã thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra 1.073 vụ án hình sự với 1.791 bị can (khởi tố mới 767 vụ/1.343 bị can, *giảm 79 vụ/60 bị can*). CQĐT hai cấp đã xử lý 673 vụ/1.201 bị can, *đạt tỷ lệ 62,7%*. Viện kiểm sát trực tiếp, tham gia các hoạt động điều tra 1.075 cuộc; trực tiếp, tham gia lấy lời khai người bị bắt, tạm giữ, người làm chứng, người bị hại 943 lượt; trực tiếp hỏi cung bị can 870 lượt và tham gia hỏi cung 266 lượt.

Qua kiểm sát yêu cầu Cơ quan điều tra: ra quyết định phục hồi giải quyết 01 vụ án đang tạm đình chỉ; khởi tố 6 vụ, 10 bị can; thay đổi, bổ sung quyết định khởi tố 3 vụ và 1 bị can; bổ sung tài liệu, chứng cứ để xét phê chuẩn quyết định khởi tố 01 bị can; truy nã đối với 1 bị can; bắt tạm giam 2 bị can. Đồng thời, ban hành 8 kiến nghị khắc phục vi phạm[18] và 10 kiến nghị phòng ngừa vi phạm với các cơ quan hữu quan[19].

Nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác, VKSND tỉnh tổ chức các hội nghị tập huấn chuyên đề: *"Kỹ năng, kinh nghiệm giải quyết các vụ án về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* và chuyên đề *"Giải pháp nâng cao chất lượng giải quyết các vụ án xâm phạm tính mạng, sức khỏe của người khác"*. Đồng thời, phối hợp với Công an tỉnh tổ chức hội nghị chuyên đề *"Rút kinh nghiệm trong công tác giải quyết và kiểm sát giải quyết các vụ án hình sự tạm đình chỉ, đình chỉ của Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát hai cấp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang"*.

1.3. Thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong giai đoạn truy tố

Tổng số Viện kiểm sát phải xử lý 608 vụ/1.184 bị can (số mới 601 vụ/1.150 bị can, *giảm 25 vụ, tăng 48 bị can)*. Đã xử lý 555 vụ/1.055 bị can[20], *tỷ lệ giải quyết đạt 91,3% (tăng 0,3%)*.

---

[16] Gồm các vi phạm như: CQĐT chậm chuyển hồ sơ tin báo và một số tài liệu tố tụng cho Viện kiểm sát, biên bản nhận dạng không có người chứng kiến tham gia; biên bản ghi lời khai người dưới 16 tuổi không có người đại diện tham gia,..

[17] Điển hình như: kiến nghị đối với Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghiệp Bắc Giang áp dụng biện pháp phòng ngừa việc học sinh, sinh viên thực hiện hành vi phạm tội hoặc vi phạm pháp luật; kiến nghị đối với Trung tâm giáo dục thường xuyên huyện Yên Dũng áp dụng biện pháp phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật liên quan đến tai nạn giao thông do người điều khiển phương tiện là học sinh chưa đủ 18 tuổi, không có giấy phép lái xe..

[18] Gồm: Chậm chuyển tài liệu cho Viện kiểm sát theo quy định tại khoản 5 Điều 88 BLTTHS; bản kết luận điều tra xác định chưa đúng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tiến hành một số hoạt động điều tra chưa triệt để, toàn diện;…

[19] Như: kiến nghị đối với Chủ tịch UBND huyện Lục Ngạn áp dụng một số biện pháp phòng ngừa tội phạm xâm hại tình dục người dưới 18 tuổi; kiến nghị đối với UBND xã Lục Sơn, huyện Lục Nam áp dụng biện pháp phòng ngừa vi phạm trong hoạt động công chứng, chứng thực, v.v

[20] Truy tố chuyển Tòa án 548 vụ/1044 bị can; đình chỉ 7 vụ/11 bị can.

Các vụ án đều được thụ lý kiểm sát chặt chẽ, không có trường hợp đình chỉ điều tra do bị can không phạm tội hoặc đình chỉ miễn trách nhiệm hình sự không đúng quy định của pháp luật.

1.4. Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vụ án hình sự

Tổng thụ lý kiểm sát xét xử sơ thẩm 705 vụ/1.418 bị cáo (số mới 548 vụ/1.044 bị cáo, *giảm 24 vụ, tăng 77 bị cáo)* và thụ lý kiểm sát xét xử phúc thẩm 201 vụ/327 bị cáo (số mới 185 vụ/301 bị cáo, *giảm 26 vụ/22 bị cáo).* Tòa án đã giải quyết 542 vụ/1.072 bị cáo theo thủ tục sơ thẩm và 125 vụ/161 bị cáo theo thủ tục phúc thẩm[21]. Không có trường hợp Viện kiểm sát truy tố, Tòa án xét xử tuyên không phạm tội.

Viện kiểm sát phối hợp với CQĐT và Tòa án xác định, giải quyết 72 vụ án trọng điểm *(đạt tỷ lệ 9,4%, vượt 4,4%)*; 13 vụ án theo thủ tục rút gọn *(đạt tỷ lệ 100%).* Tổ chức 102 phiên tòa rút kinh nghiệm *(tăng 18 phiên tòa)* và 25 phiên tòa trực tuyến theo Nghị quyết 33/QH15 của Quốc hội *(trong đó có 01 phiên tòa trực tuyến trong toàn quốc)*. Thực hiện số hóa 213 hồ sơ vụ án hình sự *(trong đó đã đưa ra xét xử 132 vụ)*. Lãnh đạo VKS hai cấp trực tiếp THQCT, KSXX tại phiên toà 154 vụ án, *tăng 17 vụ án* (trong đó có 34 vụ án do cấp trưởng trực tiếp THQCT, KSXX, *tăng 4 vụ*).

Qua công tác kiểm sát đã ban hành kháng nghị phúc thẩm 4 vụ/10 bị cáo *(số mới 3 vụ/9 bị cáo)*. Tòa án đã xét xử 1 vụ/1 bị cáo *(tỷ lệ kháng nghị được chấp nhận đạt 100%, vượt 25% chỉ tiêu công tác)*, còn 3 vụ/9 bị cáo chưa xét xử. Ban hành 3 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm[22] và 4 kiến nghị phòng ngừa với các cơ quan hữu quan[23].

2. Công tác kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam và thi hành án hình sự

2.1. Kiểm sát việc bắt, tạm giữ, tạm giam

Kiểm sát việc bắt, tạm giữ về hình sự 984 người *(giảm 39 người),* đã giải quyết chuyển xử lý hình sự *957 người (đạt 100%, vượt 3%)*. Kiểm sát việc tạm giam 1.371 người *(tăng 299 người),* đã giải quyết 534 người. Qua kiểm sát, đã yêu cầu CQĐT hủy bỏ 01 Quyết định tạm giữ. Không để xảy ra trường hợp bắt, tạm giữ, tạm giam không có căn cứ, trái quy định của pháp luật; không có trường hợp bị tạm giữ, tạm giam quá hạn luật định.

Trực tiếp kiểm sát 20 cuộc tại Trại tạm giam, các Nhà tạm giữ cơ quan Công an cùng cấp[24] (trong đó có 10 cuộc phối hợp với Ủy ban MTTQ cùng cấp)

---

[21] Gồm: xét xử 537 vụ/1059 bị cáo theo thủ tục sơ thẩm và 65 vụ/80 bị cáo theo thủ tục phúc thẩm; đình chỉ xét xử 4 vụ/9 bị cáo án sơ thẩm và 60 vụ/81 bị cáo án phúc thẩm; tạm đình chỉ xét xử 1 vụ/ 4 bị cáo án sơ thẩm.

[22] Gồm các vi phạm như: bản án áp dụng thiếu điều luật; áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền không đúng; áp dụng không đúng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; chậm gửi hồ sơ vụ án có kháng cáo đến TAND cấp phúc thẩm; chậm gửi bản án, quyết định phúc thẩm cho VKS;...

[23] Như: kiến nghị đối với UBND huyện Yên Dũng và Công an huyện Yên Dũng áp dụng biện pháp phòng ngừa tội phạm, vi phạm pháp luật tại các quán Karaoke trên địa bàn; kiến nghị với Chủ tịch UBND huyện Yên Dũng, Trưởng Công an huyện Yên Dũng, Trưởng phòng Lao động, Thương binh và xã hội huyện Yên Dũng, Chủ tịch UBND xã Yên Lư thực hiện các biện pháp phòng ngừa tội phạm xâm hại tình dục người dưới 18 tuổi, phòng ngừa vi phạm pháp luật trong việc sử dụng lao động dưới 18 tuổi, phòng chống dịch Covid-19 trong cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú, v.v

[24] Trong đó có 1 cuộc đột xuất.

và 5 cuộc phúc tra việc thực hiện kiến nghị. Ban hành 7 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm[25].

2.2. Kiểm sát thi hành án hình sự

Đã kiểm sát thi hành xong đối với 1/34 bị án tử hình; 2/2 bị án có án phạt tù chung thân do TAND tỉnh ra quyết định; 67/174 bị án phạt tù có thời hạn tại Trại tạm giam; 790/5.097 bị án phạt tù có thời hạn tại Trại giam Ngọc Lý- Bộ Công an; 311/1.810 bị án có hình phạt tù cho hưởng án treo và 18/79 bị án có hình phạt cải tạo không giam giữ.

Tiến hành trực tiếp kiểm sát 136 cuộc về công tác thi hành án hình sự[26] (trong đó có 75 cuộc phối hợp với UBMTTQ cùng cấp) và 6 cuộc phúc tra việc thực hiện kiến nghị. Qua công tác kiểm sát, ban hành 1 kháng nghị[27], 70 kiến nghị[28], 37 văn bản yêu cầu khắc phục vi phạm[29] và 4 kiến nghị phòng ngừa với các cơ quan hữu quan[30].

Kiểm sát việc xét, giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù 1.990 phạm nhân và đề nghị xét tha tù trước thời hạn có điều kiện đối với 20 phạm nhân tại Trại giam Ngọc Lý và Trại tạm giam Công an tỉnh. Đã đề nghị không xét giảm 44 trường hợp và được Hội đồng chấp nhận.

3. Công tác kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật

3.1. Kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật

Kiểm sát việc thụ lý của Tòa án đối với 4566 vụ, việc sơ thẩm (mới 3083 vụ, việc*; tăng 391 vụ, việc)* và 227 vụ phúc thẩm (mới 103 vụ, *giảm 1 vụ)*. Đã kiểm sát xét xử tại phiên tòa và tham gia phiên họp đối với 593 vụ, việc sơ thẩm *(tăng 25 phiên)* và 152 vụ phúc thẩm *(tăng 23 phiên)*. Phối hợp với Tòa án tổ chức 44 phiên tòa rút kinh nghiệm *(tăng 24 phiên)*.

Ban hành 34 kháng nghị phúc thẩm *(số mới 12);* Tòa án đã xét xử chấp nhận kháng nghị 15/17 vụ *(đạt tỷ lệ 88,2%, vượt 18,2% chỉ tiêu công tác)*; báo cáo kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm 1 vụ[31]; ban hành 110 văn bản yêu cầu

---

[25] Như: hồ sơ quản lý tạm giữ, tạm giam không lưu đủ các QĐ tố tụng; phiếu yêu cầu trích xuất người bị tạm giam không ghi thời hạn trích xuất; không phát hiện người bị tạm giữ mang đồ vật cấm vào buồng tạm giữ;...

[26] Gồm: 02 cuộc tại Trại giam Ngọc Lý- Bộ Công an (trong đó 01 cuộc đột xuất và 01 cuộc phối hợp với Vụ 8 VKSND tối cao) và 134 cuộc tại UBND cấp xã.

[27] Kháng nghị với Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang về việc sử dụng lao động và tổ chức lao động hướng nghiệp, dạy nghề cho phạm nhân.

[28] Gồm 52 kiến nghị qua KSTT (1 kiến nghị với Trại giam Ngọc Lý và 51 kiến nghị với UBND cấp xã) và 18 kiến nghị riêng (với Toà án, Cơ quan Thi hành án hình sự Công an cấp huyện..).

[29] Như: chậm ra quyết định thi hành án hình sự; chậm ra quyết định ủy thác THAHS; ra quyết định thi hành án khi bản án chưa có hiệu lực pháp luật; vi phạm trong việc gửi quyết định rút ngắn thời gian thử thách đối với người được hưởng án treo; chậm áp giải người bị kết án phạt tù đang tại ngoại đi chấp hành án; xảy ra trường hợp phạm nhân trốn khỏi nơi giam...

[30] Như: Kiến nghị với UBND tỉnh Bắc Giang và TAND tỉnh Bắc Giang áp dụng các biện pháp phòng ngừa vi phạm trong công tác thi hành án hình sự.

[31] VKSND cấp cao tại Hà Nội đang xem xét kháng nghị.

Toà án xác minh, thu thập chứng cứ, 14 kiến nghị vi phạm[32], và 11 kiến nghị phòng ngừa với các cơ quan hữu quan[33].

Nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác, VKSND tỉnh đã tổ chức hội nghị tập huấn chuyên đề *"Rút kinh nghiệm công tác kiểm sát giải quyết đối với các vụ, việc đình chỉ và tạm đình chỉ về dân sự, HNGĐ đình"* đối với cán bộ, Kiểm sát viên VKS hai cấp.

3.2. Kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính

Thụ lý kiểm sát 68 vụ án hành chính sơ thẩm *(mới 30 vụ, giảm 10 vụ)*, 7 vụ phúc thẩm *(mới 4 vụ, tăng 3 vụ)* và 54 hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án[34]. Đã kiểm sát xét xử tại phiên tòa 28 vụ sơ thẩm và 6 vụ phúc thẩm. Phối hợp với Tòa án tổ chức 2 phiên tòa rút kinh nghiệm.

Ban hành 2 kháng nghị phúc thẩm *(số mới)*; Toà án đã xét xử chấp nhận kháng nghị 1/1 vụ *(đạt tỷ lệ 100%, vượt 30% chỉ tiêu công tác)*, còn 1 vụ chưa xét xử. Ban hành 12 văn bản yêu cầu Toà án xác minh, thu thập chứng cứ, 1 kiến nghị với Chánh án TAND huyện Hiệp Hoà yêu cầu khắc phục vi phạm và 4 kiến nghị phòng ngừa với các cơ quan hữu quan[35].

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tổ chức hội nghị tập huấn chuyên đề *"Kỹ năng ban hành yêu cầu Tòa án xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ trong giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc KDTM, lao động"* nhằm góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác.

4. Công tác kiểm sát thi hành án dân sự, thi hành án hành chính

Viện kiểm sát đã tổ chức triển khai thực hiện nghiêm các chỉ thị của Viện trưởng VKSND tối cao: Chỉ thị số 07/CT-VKSTC ngày 23/11/2017 về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm sát thi hành án dân sự, hành chính; Chỉ thị số 06/CT-VKSTC ngày 26/6/2020 tăng cường kiểm sát thi hành án dân sự về thu hồi tài sản bị thất thoát chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 09/3/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thi hành án dân sự; Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 20/4/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường phối hợp, nâng cao hiệu quả công tác THADS trên địa bàn tỉnh. Kiểm sát 100% việc ra các quyết định về thi hành án[36].

---

[32] Chủ yếu là các vi phạm như: chậm chuyển thông báo thụ lý vụ án cho VKS; ra QĐ tạm đình chỉ giải quyết vụ án không đảm bảo căn cứ; chậm gửi QĐ tạm đình chỉ giải quyết vụ án cho VKS; vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử; chậm chuyển hồ sơ cho VKS nghiên cứu trước khi tham gia phiên tòa;...

[33] Như: kiến nghị đối với Chủ tịch UBND thị trấn Bố Hạ, huyện Yên Thế áp dụng biện pháp phòng ngừa vi phạm trong hoạt động lập hồ sơ, thẩm tra, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và chứng thực các hợp đồng tặng cho, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, v.v

[34] Đã giải quyết 48 việc. Trong đó: đưa vào Trường giáo dưỡng 1; đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 4; đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 36; đình chỉ 7; còn 6 trường hợp đang xem xét.

[35] Như: kiến nghị đối với Chủ tịch UBND các xã Tuấn Đạo, xã Vĩnh An và thị trấn An Châu thuộc huyện Sơn Động trong việc tăng cường công tác theo dõi, lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với những đối tượng nghiện ma túy, v.v

[36] Kiểm sát tổng số thụ lý 8.978 việc/1.374.030.358.000đ (trong đó số mới 4.610 việc/ 302.610.555.000đ). Đã kết thúc thi hành án 4.596 việc/ 203.045.955.000đ. Hiện còn phải thi hành 6.284 việc/ 1.992.393.979.000đ (trong đó số việc chưa có điều kiện là 3.467 việc/ 1.346.365.101.000đ).

Trực tiếp kiểm sát 10 cuộc tại các Chi cục Thi hành án dân sự (trong đó có 5 cuộc phối hợp của UBMTTQ cùng cấp) và 8 cuộc phúc tra việc thực hiện kiến nghị. Qua kiểm sát ban hành 28 kiến nghị khắc phục vi phạm[37], 8 kiến nghị phòng ngừa với các cơ quan hữu quan[38].

5. Công tác giải quyết và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp

Toàn Ngành đã tổ chức tiếp 122 lượt người đến khiếu nại, tố cáo *(tăng 33 lượt người)*. Tiếp nhận 954 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh,...của công dân *(tăng 303 đơn)*. Tổng số đơn thuộc thẩm quyền Viện kiểm sát đã giải quyết là 89/92 đơn, *đạt tỷ lệ 96,7 % (vượt 16,7 % chỉ tiêu công tác)*[39]. Các đơn khiếu nại, tố cáo do Viện kiểm sát giải quyết đều bảo đảm đúng thời hạn và trình tự, thủ tục theo quy định.

Tiến hành trực tiếp kiểm sát 6 cuộc việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp. Qua kiểm sát ban hành 6 kiến nghị yêu cầu các cơ quan tư pháp khắc phục vi phạm[40] và 01 kiến nghị với Giám đốc Trung tâm khai thác, vận chuyển Bưu điện tỉnh Bắc Giang nhằm phòng ngừa vi phạm pháp luật trong hoạt động bưu chính.

7. Công tác xây dựng Ngành

Viện kiểm sát đã quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Quốc hội, của Viện trưởng VKSND tối cao, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh liên quan đến hoạt động công tác của Ngành. Ban hành Nghị quyết của Ban cán sự đảng về lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ đột phá năm 2022. Tổ chức hội nghị chuyên đề *"Nâng cao trách nhiệm của Viện trưởng, Thủ trưởng đơn vị thực hiện Quy chế về thực hiện dân chủ trong hoạt động của ngành Kiểm sát Bắc Giang"*.

Tham gia Đoàn giám sát do Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp tỉnh thành lập để giám sát việc cung cấp tài liệu, chứng cứ, tham gia tố tụng, giám định, định giá của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo yêu cầu của cơ quan tố tụng; tham gia Đoàn kiểm tra công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chỉ thị 18-CT/TU ngày 28/4/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về nâng cao chất lượng công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố đối với Ban Thường vụ huyện uỷ các huyện Việt Yên, Hiệp Hoà, Lục Ngạn, Yên Thế và một số cơ quan có liên quan.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án số hóa hồ sơ vụ án hình sự và ứng dụng CNTT tại các phiên tòa của Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp tỉnh. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh xây dựng phần mềm quản lý dữ liệu số hóa hồ sơ và tổ chức hội nghị tập huấn công tác số hóa hồ sơ vụ án hình sự.

---

[37] Trong đó có 10 kiến nghị qua KSTT và 12 kiến nghị riêng với Cơ quan thi hành án dân sự.

[38] Như: kiến nghị với Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang chỉ đạo, xử lý vi phạm một số Công ty đấu giá trên địa bàn tỉnh trong hoạt động bán đấu giá tài sản thi hành án dân sự; kiến nghị với Văn phòng đăng ký đất đai Chi nhánh huyện Lạng Giang phòng ngừa vi phạm trong việc chậm cung cấp thông tin về tài sản thi hành án, v.v

[39] Nội dung khiếu nại chủ yếu là các quyết định không khởi tố và quyết định giải quyết khiếu nại của CQĐT...

[40] Như: vi phạm trong việc ghi chép sổ theo dõi đơn khiếu nại, tố cáo; chậm ra thông báo thụ lý đơn khiếu nại; chậm ra quyết định giải quyết khiếu nại, v.v...

Phối hợp với Tòa án đẩy mạnh việc tổ chức các phiên tòa trực tuyến theo Nghị quyết số 33 của Quốc hội (đã tổ chức 25 phiên tòa trực tuyến, trong đó có 01 phiên tòa trực tuyến toàn quốc). Tổ chức sơ kết 01 năm thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW *"Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"*; chỉ đạo các Chi bộ trực thuộc Đảng bộ VKSND tỉnh tổ chức thành công Đại hội nhiệm kỳ 2022- 2025.

Chú trọng củng cố kiện toàn tổ chức bộ máy; thực hiện tốt Quy chế đánh giá, phân loại công chức, viên chức và người lao động trong ngành KSND. Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, trọng tâm là đào tạo tại chỗ; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, công tác thanh tra, kiểm tra, nhất là thanh tra, kiểm tra đột xuất đối với cán bộ, công chức nhằm nâng cao ý thức chấp hành kỷ cương, kỷ luật công vụ và chủ động phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Về ưu điểm

Sáu tháng đầu năm 2022, ngành Kiểm sát Bắc Giang đã triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chủ trương, nghị quyết của Đảng, Quốc hội về công tác tư pháp và cải cách tư pháp, các chỉ thị của Viện trưởng VKSND tối cao, chỉ thị, nghị quyết của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về nhiệm vụ công tác bảo đảm an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Toàn Ngành đã khắc phục khó khăn và đề ra nhiều biện pháp hoàn thành tốt các chỉ tiêu công tác, tạo bước chuyển biến trong công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm; chất lượng công tác THQCT, kiểm sát hoạt động tư pháp tiếp tục được nâng lên; kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết số 96/2019/QH14 của Quốc hội và kế hoạch công tác của Ngành có những chuyển biến tích cực[41].

Viện kiểm sát đã tích cực, chủ động phát hiện các vi phạm, thiếu sót trong hoạt động tư pháp cũng như trong công tác quản lý nhà nước trên nhiều lĩnh vực, qua đó đã kịp thời ban hành 18 kháng nghị, 153 kiến nghị vi phạm và 54 kiến nghị phòng ngừa vi phạm với các cơ quan hữu quan. Chất lượng kháng nghị được chấp nhận và kiến nghị được các cơ quan, đơn vị tiếp thu đều vượt so với yêu cầu Nghị quyết 96 của Quốc hội.

Chủ động phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng hai cấp tỉnh Bắc Giang giải quyết kịp thời, có hiệu quả các vụ án, vụ việc thuộc diện Thường trực Tỉnh uỷ chỉ đạo, Ban Nội chính Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc[42]. Công tác phối

---

[41] Nổi bật là: đã kiểm sát 100% việc thụ lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố và kiểm sát 100% vụ án hình sự ngay từ khi khởi tố; kiểm sát chặt chẽ các hoạt động điều tra, đề ra yêu cầu điều tra 100% vụ án đảm bảo kịp thời, đúng pháp luật; trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra được tăng cường; chất lượng tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa tiếp tục được nâng lên; không xảy ra trường hợp đình chỉ điều tra do bị can không phạm tội hoặc đình chỉ miễn trách nhiệm hình sự không đúng pháp luật, không có trường hợp Tòa án tuyên bị cáo không phạm tội, v.v..

[42] Theo Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị, Hướng dẫn số 04-HD/TW ngày 09/12/2020 của Ban Bí thư; Quy định số 248-QĐ/TU ngày 29/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về công tác phối hợp trong

hợp với Mặt trận Tổ quốc và các cơ quan hữu quan tiếp tục được tăng cường, đảm bảo hiệu quả thực chất hơn. Những kết quả đạt được nêu trên đã góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Hạn chế, thiếu sót và nguyên nhân

2.1. Hạn chế, thiếu sót: Bên cạnh những kết quả đã đạt được, hoạt động công tác của Ngành còn có những hạn chế như: chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp của một số đơn vị chưa cao; một số lĩnh vực công tác còn xảy ra vi phạm, thiếu sót[43]; kết quả thực hiện một số chỉ tiêu công tác còn chưa cao và giảm so với cùng kỳ năm 2021, như: Tỷ lệ giải quyết tin báo, tỷ lệ kết thúc điều tra, chỉ tiêu ban hành kháng nghị, việc tổ chức các hội nghị, hội thảo, tập huấn chuyên sâu.

2.2. Nguyên nhân

** Về nguyên nhân khách quan*

- Tình hình tội phạm và các tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính tính chất ngày càng phức tạp hơn; một số quy định của pháp luật còn chung chung, việc ban hành các văn bản hướng dẫn thi hành còn chưa đảm bảo kịp thời dẫn đến việc áp dụng giữa các cơ quan tiến hành tố tụng còn chưa thống nhất, ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả công tác.

- Khối lượng công việc nhiều, yêu cầu ngày càng cao trong khi số lượng công chức hiện có 173/179 biên chế được giao *(thiếu 6 biên chế và 24 cán bộ có chức danh tư pháp[44])*. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc,... chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

** Về nguyên nhân chủ quan*

Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành ở một số đơn vị Viện kiểm sát cấp huyện chưa có nhiều đổi mới. Năng lực, trình độ, ý thức trách nhiệm của một số ít cán bộ, Kiểm sát viên còn có mặt hạn chế.

Quan hệ phối hợp công tác giữa Viện kiểm sát với các cơ quan tư pháp có lúc, có việc hiệu quả còn chưa cao.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

Sáu tháng cuối năm 2022, ngành Kiểm sát Bắc Giang tập trung chỉ đạo thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020- 2025; các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Quốc hội,

---

khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm các vụ án hình sự thuộc diện Thường trực Tỉnh uỷ chỉ đạo, Ban Nội chính Tỉnh uỷ theo dõi, đôn đốc.

[43] VKS trả hồ sơ cho CQĐT 1 vụ *(chiếm tỷ lệ 0,16%);* Tòa án trả hồ sơ cho VKS 11 vụ có lỗi chủ quan của Viện kiểm sát *(chiếm tỷ lệ 1,56%).* Tổng cộng tỷ lệ trả hồ sơ điều tra bổ sung trong các giai đoạn tố tụng **là 1,72%** ***(Chỉ tiêu công tác của ngành là ≤5%).*** Có 01 vụ án dân sự bị Toà án cấp phúc thẩm huỷ có do lỗi chủ quan của Viện kiểm sát.

[44] Gồm: 4 Kiểm sát viên trung cấp và 20 Kiểm sát viên sơ cấp.

của Viện trưởng VKSND tối cao, của Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh về công tác tư pháp, cải cách tư pháp.

2. Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ phòng, chống oan, sai và bỏ lọt tội phạm; tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt điều tra, nâng cao chất lượng tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Phối hợp chặt chẽ với CQĐT, Toà án hai cấp giải quyết tốt các vụ án, vụ việc thuộc diện Thường trực Tỉnh uỷ chỉ đạo và Ban Nội chính Tỉnh uỷ theo dõi, đôn đốc. Đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, đề ra các biện pháp phù hợp nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế, phấn đấu thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo yêu cầu Nghị quyết 96 của Quốc hội và của Ngành.

3. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp tỉnh tổ chức sơ kết giai đoạn 1, triển khai thực hiện giai đoạn 2 Đề án số hoá hồ sơ vụ án hình sự. Tham mưu xây dựng và tổ chức Hội nghị chuyên đề: *"Thực trạng và giải pháp hạn chế việc trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng"*.

4. Phối hợp với Công an tỉnh, TAND tỉnh và Uỷ ban MTTQ tỉnh tiến hành kiểm tra, giám sát về công tác thi hành án hình sự và tái hoà nhập cộng đồng theo Chỉ thị 04-CT/TU ngày 07/4/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tăng cường sự lãnh đạo của cấp uỷ Đảng đối với công tác thi hành án hình sự và tái hòa nhập cộng đồng. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan tư pháp tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động của các cơ quan tư pháp năm 2022.

5. Thường xuyên tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Viện kiểm sát cấp trên và của cấp ủy địa phương; sự giám sát của HĐND, Ủy ban MTTQ và của Nhân dân; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và đấu tranh phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác của VKSND tỉnh Bắc Giang 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm công tác 6 tháng cuối năm 2022 tại kỳ họp thứ 7- HĐND tỉnh khoá XIX./.

Nơi nhận:
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các đ/c LĐ VKSND tỉnh;
- Lưu: VPTH, VT.

VIỆN TRƯỞNG

Nguyễn Xuân Hùng

VIỆN KSND TỐI CAO
VIỆN KSND TỈNH BẮC GIANG

PHỤ LỤC THỐNG KÊ
Một số kết quả công tác THQCT và kiểm sát hoạt động tư pháp của ngành Kiểm sát Bắc Giang 6 tháng đầu năm 2022

Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2021	6 tháng đầu năm 2022	So sánh (tăng, giảm %)
I. THỤ LÝ KIỂM SÁT ĐIỀU TRA			
1. Số vụ mới khởi tố	846	767	-9.3%
Số bị can mới khởi tố	1403	1343	-4.3%
Tội phạm về Ma túy- Vụ	152	143	-5.9%
Bị can	192	207	7.8%
Tội phạm xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, Môi trường- Vụ	33	23	-30.3%
Bị can	47	37	-21.3%
Tội phạm xâm phạm sở hữu- Vụ	362	329	-9.1%
Bị can	424	414	-2.4%
Trong đó: + Trộm cắp tài sản- Vụ	227	217	-4.4%
Bị can	275	283	2.9%
+ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản- Vụ	42	49	16.7%
Bị can	48	57	18.8%
+ Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản- Vụ	29	21	-27.6%
Bị can	31	24	-22.6%
+ Cưỡng đoạt tài sản- Vụ	15	7	-53.3%
Bị can	21	12	-42.9%
Tội phạm về trật tự, an toàn xã hội- Vụ	291	263	-9.6%

Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2021	6 tháng đầu năm 2022	So sánh (tăng, giảm %)
Bị can	717	670	-6.6%
Trong đó: + Đánh bạc- Vụ	82	79	-3.7%
Bị can	412	421	2.2%
+ Cố ý gây thương tích- Vụ	84	73	-13.1%
Bị can	134	112	-16.4%
+ Giết người- Vụ	11	5	-54.5%
Bị can	17	8	-52.9%
+ Vi phạm QĐ về ĐKPTGT đường bộ- Vụ	57	52	-8.8%
Bị can	57	54	-5.3%
Tội phạm về tham nhũng- Vụ	6	9	50%
Bị can	21	14	-33.3%
Trong đó: + Tội tham ô tài sản- Vụ	1	4	300%
Bị can	9	5	-44.4%
Xâm phạm hoạt động tư pháp- Vụ	2	0	-100%
Bị can	2	1	-50%
2. Tổng số vụ đã thụ lý	**1107**	**1073**	-3.1%
Tổng số bị can đã thụ lý	**1840**	**1791**	-2.7%
Số vụ VKS huỷ QĐ khởi tố của CQĐT	0	0	0%
Số vụ VKS hủy bỏ QĐ khởi tố bổ sung của CQĐT	0	0	0%
Số vụ VKS yêu cầu CQĐT thay đổi, bổ sung QĐ khởi tố	2	3	50%

Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2021	6 tháng đầu năm 2022	So sánh (tăng, giảm %)
Trong đó: Số vụ CQĐT đã thay đổi, bổ sung QĐ khởi tố theo yêu cầu của VKS	2	3	50%
Số vụ việc VKS hủy QĐ không khởi tố của CQĐT	0	0	0%
Số vụ VKS yêu cầu CQĐT khởi tố	11	6	-45.5%
Số bị can VKS yêu cầu CQĐT khởi tố	9	10	11.1%
Số vụ VKS yêu cầu CQĐT ra QĐ không KTVA	1	1	0%
Số bị can VKS huỷ QĐ khởi tố của CQĐT	0	0	0%
Số bị can VKS yêu cầu CQĐT thay đổi, bổ sung QĐ khởi tố	7	1	-85.7%
Trong đó: Số bị can CQĐT đã thay đổi, bổ sung QĐ khởi tố theo yêu cầu của VKS	7	1	-85.7%
Số người VKS huỷ quyết định tạm giữ	1	0	-100%
Số người VKS không phê chuẩn lệnh bắt khẩn cấp	1	0	-100%
Số người VKS không phê chuẩn QĐ gia hạn tạm giữ	3	0	-100%
Số bị can VKS QĐ không phê chuẩn lệnh tạm giam	0	0	0%
Số bị can VKS QĐ không phê chuẩn lệnh bắt tạm giam	0	0	0%
3. Số vụ Cơ quan điều tra đã giải quyết	717	673	-6.1%
Số bị can Cơ quan điều tra đã giải quyết	1142	1201	5.2%

Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2021	6 tháng đầu năm 2022	So sánh (tăng, giảm %)
- Số vụ Cơ quan điều tra đề nghị Viện kiểm sát truy tố	626	601	-4%
Số bị can Cơ quan điều tra đề nghị Viện kiểm sát truy tố	1102	1150	4.4%
- Số vụ Cơ quan điều tra đình chỉ	26	20	-23.1%
Số bị can Cơ quan điều tra đình chỉ	28	34	21.4%
- Số vụ Cơ quan điều tra tạm đình chỉ	64	52	-18.8%
Số bị can Cơ quan điều tra tạm đình chỉ	11	17	54.5%
4. Tỷ lệ kết thúc điều tra/Tổng số: - Vụ	65.0%	62.7%	-2.3%
- Số kiến nghị phòng ngừa	15	10	-33.3%
II. VIỆN KIỂM SÁT THỤ LÝ GIẢI QUYẾT			
1. Tổng số vụ VKS phải giải quyết	638	608	-4.7%
Tổng số bị can VKS phải giải quyết	1146	1184	3.3%
2. Tổng số vụ VKS đã xử lý	581	555	-4.5%
Tổng số bị can VKS đã xử lý	980	1055	7.7%
- Số vụ VKS truy tố	572	548	-4.2%
Số bị can VKS truy tố	967	1044	8%
- Số vụ VKS đình chỉ	8	7	-12.5%
Số bị can VKS đình chỉ	12	11	-8.3%
- Số vụ VKS tạm đình chỉ	1	0	-100%

Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2021	6 tháng đầu năm 2022	So sánh (tăng, giảm %)
Số bị can Viện kiểm sát tạm đình chỉ	1	0	-100%
3. Tỷ lệ giải quyết/ Tổng số - Vụ	91%	91.3%	0,3%
- Số vụ án trọng điểm- Vụ	73	72	-1.4%
- Số vụ VKS áp dụng thủ tục rút gọn- Vụ	24	13	-45.8%
4. Tỷ lệ VKS trả hồ sơ CQĐT	0 vụ (0%)	1 vụ (0,16%)	0,16%
III. KIỂM SÁT XÉT XỬ SƠ THẨM CÁC VỤ ÁN HÌNH SỰ			
1. Tổng số vụ Toà án đã thụ lý	736	705	-4.2%
Tổng số bị cáo Toà án đã thụ lý	1383	1418	2.5%
- Số vụ đã xét xử	495	537	8.5%
Số bị cáo đã xét xử	862	1059	22.9%
- Số vụ Tòa án đình chỉ xét xử	6	4	-33.3%
- Số bị cáo Tòa án đình chỉ xét xử	9	9	0%
- Số vụ Tòa án tạm đình chỉ xét xử	0	1	100%
- Số bị cáo Tòa án tạm đình chỉ xét xử	0	4	100%
2. Tỷ lệ giải quyết/Tổng số- Vụ	68,1%	76.60%	8,5%
- Tỷ lệ Tòa án trả hồ sơ cho VKS để ĐT bổ sung (được VKS chấp nhận)	1 vụ (0,14%)	11 vụ (1,56%)	1,42%
IV. KIỂM SÁT XÉT XỬ PHÚC THẨM CÁC VỤ ÁN HÌNH SỰ			
1. Tổng số vụ thụ lý kiểm sát XXPT	229	201	-12.2%

Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2021	6 tháng đầu năm 2022	So sánh (tăng, giảm %)
- Tổng số bị cáo thụ lý kiểm sát XXPT	392	327	-16.6%
2. Số vụ Tòa án đã xét xử	60	65	8.3%
- Số bị cáo Toà án đã xét xử	117	80	-31.6%
3. Số vụ Toà án đình chỉ xét xử	70	60	-14.3%
- Số bị cáo Toà án đình chỉ xét xử	103	81	-21.4%
4. Số vụ Toà án tạm đình chỉ xét xử	0	0	0%
- Số bị cáo Toà án tạm đình chỉ xét xử	0	0	0%
5. Tỷ lệ giải quyết/ Tổng số - Vụ	56,7%	62.20%	5,5%
V. KIỂM SÁT VIỆC TẠM GIỮ, TẠM GIAM			
1. Tổng số người bị tạm giữ	1023	984	-3.8%
2. Số đã giải quyết	988	957	-3.1%
Tỷ lệ tạm giữ xử lý hình sự/ Tổng số đã giải quyết	100%	100%	0%
3. Tổng số người bị tạm giam	1072	1371	27.9%
4. Số đã giải quyết	744	534	-28.2%
Số lần kiểm sát nhà tạm giữ, Trại tạm giam	19	20	5.3%
Số kháng nghị, kiến nghị, yêu cầu đã ban hành	16	7	-56.3%
VI. KIỂM SÁT GIẢI QUYẾT CÁC VỤ, VIỆC DÂN SỰ, HÀNH CHÍNH, KINH DOANH THƯƠNG MẠI, LAO ĐỘNG,... VÀ CÁC VIỆC KHÁC THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT			
1. Kiểm sát giải quyết sơ thẩm các vụ, việc...			

Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2021	6 tháng đầu năm 2022	So sánh (tăng, giảm %)
- Tổng số vụ, việc VKS nhận được thông báo thụ lý	4177	4688	12.2%
Số vụ KSV tham gia phiên toà, phiên họp	578	621	7.4%
2. Kiểm sát giải quyết phúc thẩm các vụ...			
- Tổng số vụ VKS nhận được thông báo thụ lý	225	234	4%
Số vụ KSV tham gia phiên tòa, phiên họp	129	158	22.5%
- Số vụ VKS kháng nghị phúc thẩm *(Số kháng nghị mới trong kỳ)*	18	14	-22.2%
Trong đó : Số vụ Toà án đã xử chấp nhận kháng nghị của VKS/ Số vụ Tòa án đưa ra xét xử	100%	88,9%	-1.1%
- Số Viện kiểm sát kiến nghị	25	30	20%
-Trong đó: Số kiến nghị phòng ngừa	9	15	66.7%
VII. KIỂM SÁT THI HÀNH ÁN			
1. Về kiểm sát Thi hành án hình sự			
Tổng số bị án phải thi hành	6580	7196	9.4%
- Tử hình	32	34	6.3%
Trong đó : Đã thi hành	1	1	0%
- Chung thân	4	2	-50%
Trong đó : Đã thi hành	4	2	-50%
- Tù có thời hạn (Trại tạm giam CA tỉnh + Trại giam Ngọc Lý-Bộ Công an)	4928	5271	7%

Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2021	6 tháng đầu năm 2022	So sánh (tăng, giảm %)
Trong đó : Đã chấp hành xong	969	857	-11.6%
- Án treo	1567	1810	15.5%
Trong đó : Đã chấp hành hành xong	274	311	13.5%
- Cải tạo không giam giữ	49	79	61.2%
Trong đó : Đã chấp hành xong	4	18	350%
- Quản chế	0	0	0%
Trong đó : Đã chấp hành xong	0	0	0%
- Số đơn vị VKS kiểm sát trực tiếp (số cuộc)	115	136	18.3%
- Số VKS kháng nghị	2	1	-50%
- Số VKS kiến nghị	66	74	12.1%
- *Trong đó:* Số kiến nghị phòng ngừa	2	4	100%
- Số VKS có văn bản yêu cầu	36	38	5.6%
2. Về kiểm sát thi hành án dân sự, hành chính			
- Số đơn vị VKS kiểm sát trực tiếp	10	10	0%
- Số VKS kháng nghị	1	0	-100%
- Số VKS kiến nghị	20	36	80%
Trong đó: Số kiến nghị phòng ngừa	3	8	166.7%
VIII. GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO THUỘC THẨM QUYỀN VÀ KIỂM SÁT VIỆC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO TRONG HOẠT ĐỘNG TƯ PHÁP CỦA CÁC CQTP			

Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2021	6 tháng đầu năm 2022	So sánh (tăng, giảm %)
- Số lượt người đến VKS khiếu nại, tố cáo	89	122	37.1%
- Tổng số đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh VKS tiếp nhận	651	954	46.5%
- Số đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của VKS	28	92	228.6%
Trong đó : Số đơn Viện kiểm sát đã giải quyết	28	88	214.3%
Số đơn vị VKS trực tiếp kiểm sát	4	6	50%
Số kiến nghị VKS ban hành	5	7	40%
Trong đó: Số kiến nghị phòng ngừa	0	1	0%
- Số VKS có văn bản yêu cầu	3	2	-33.3%